| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NINH GIANG,**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 21-01-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Quốc Quân;

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Trịnh Anh Bật;

2. Bà Phạm Thị Tuẫn.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Đức Huấn – Thứ ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trịnh Thành Đ**, sinh ngày 30/01/1998 tại huyện Gi, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện Gi, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đình T và bà Trần Thị B; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay *(hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt tại phiên tòa.

*- Người chứng kiến*:

1. Anh Lưu Văn T (vắng mặt);

2. Anh Lê Minh Tr (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2019, tại khu vực cầu Me, thôn Giâm Me, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo Trịnh Thành Đ 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước (0,5 x 2)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo khai: tinh thể màu trắng trong ống nhựa là ma túy đá (ma túy tổng hợp) bị cáo vừa mua được, mục đích mang về sử dụng.

*Quá trình điều tra xác định*: Bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng 19 giờ ngày 15/12/2019 bị cáo từ nhà tại xã D đến khu vực cầu Dầm thuộc xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang gặp và mua số ma túy trên của một nam thanh niên (bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này), hết số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bị cáo đang trên đường đi về tìm chỗ sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 04/KLGĐ-PC09 ngày 18/12/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trịnh Thành Đ gửi đến giám định khối lượng là: 0,211g (Không phẩy hai trăm mười một gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-NG ngày 03 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Trịnh Thành Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106

Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu huỷ 0,155g Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là đúng. Bị cáo khai, do nghiện chất ma túy nên tối ngày 15/12/2019 bị cáo đã đi mua ma túy, mục đích mang về sử dụng thì bị bắt giữ. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 15/12/2019, Trịnh Thành Đ có hành vi mua và cất giấu trái phép 0,211g (không phẩy hai trăm mười một gam) chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 15 tháng 12 năm 2019 tại khu vực cầu Me thuộc thôn Giâm Me, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua, cất giấu chất ma tuý của bị cáo là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Methamphetamine, có khối lượng 0,211g nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy nên HĐXX thấy cần bắt bị cáo phải

chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào; sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo nghiện chất ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Khối lượng chất ma tuý bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định còn lại 0,1550g Methamphetamine là vật cấm lưu hành, nay tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[9] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thành Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trịnh Thành Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 15/12/2019.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 0,155g (Không phẩy một trăm năm mươi lăm gam) Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương ngày 03/01/2020).*

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trịnh Thành Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21 tháng 01 năm 2020.

**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an huyện;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Quốc Quân**